TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HẢI HẬU** **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số 255/2023/HNGĐ-ST
Ngày 26-9-2023
V/v: Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn giữa chị H và anh Đ

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẢI HẬU, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Ngô Thị Hòe.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Thúy Mùi;

Ông Đỗ Việt Hùng

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Phạm Thị Hồng Thắm - Thư ký Toà án nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định.

Ngày 26 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Hải Hậu xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 204/2023/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 8 năm 2023 về tranh chấp "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 187/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 08 tháng 9 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 110/2023/QĐST-HNGĐ ngày 18 tháng 9 năm 2023, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1991. Địa chỉ: Xóm 9, xã A, huyện H, tỉnh Nam Định.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1991. Địa chỉ Xóm 9, xã A, huyện H, tỉnh Nam Định.

(Chị H vắng mặt có lý do; anh Đ vắng mặt lần hai không lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện xin ly hôn đề ngày 17-7-2023, bản tự khai và quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Nguyễn Thị H trình bày:

Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Văn Đ đăng ký kết hôn ngày 10/10/2011 tại Uỷ ban nhân dân xã Hải An , huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định trên cơ sở tự do tìm hiểu, tự nguyện kết hôn. Quá trình chung sống, mặc dù vợ chồng đã có con chung nhưng do tính tình không hợp, quan điểm sống khác nhau, anh Đ không chung thủy, không chăm lo cuộc sống gia đình nên vợ chồng thường

xảy ra mâu thuẫn, bất hòa, tình cảm lạnh nhạt, cuộc sống chung không hạnh phúc. Chị H, anh Đ đã sống ly thân, chấm dứt mọi quan hệ tình cảm, trách nhiệm từ khoảng tháng 01 năm 2023 đến nay. Kể từ khi sống ly thân, chị H đã đưa cả 05 con chung về nhà mẹ đẻ sinh sống. Nay nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, chị H giữ yêu cầu xin được ly hôn với anh Đ.

Về con chung: Chị H và anh Đ có 5 con chung cháu Nguyễn Hà Phương, sinh ngày 09-11-2012; cháu Nguyễn TH Hiền, sinh ngày 02-12-2014; cháu Nguyễn TH Nguyên, sinh ngày 31-5-2017; cháu Nguyễn Bảo Đại, sinh ngày 24-02-2019 và cháu Nguyễn Nhật Nam, sinh ngày 26-01-2021. Hiện các con chung đang ở với chị H. Khi ly hôn, chị H có nguyện vọng được tiếp tục nuôi dưỡng các con chung, không yêu cầu anh Đ cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản: Chị Hvà anh Đ không có tài sản chung, không phải thực hiện nghĩa vụ chung về tài sản nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

Toà án đã tống đạt Thông báo thụ lý số 204/TB-TLVA ngày 16-8-2023; Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ; Thông báo kết quả phiên họp kiểm tra việc giao nộp tiếp cận công khai chứng cứ hợp lệ cho anh Nguyễn Văn Đ nhưng anh Đ không đến Tòa án làm việc, không đưa ra lý do của sự vắng mặt và không gửi các văn bản trình bày ý của mình về yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị H. Đồng thời, Tòa án nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định cũng tống đạt hợp lệ Quyết định đưa vụ án ra xét xử và Quyết định hoãn phiên tòa cho anh Đ nhưng đến nay anh Đ vẫn vắng mặt tại phiên tòa lần 2 không lý do.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn chị Nguyễn Thị H có đơn xin xét xử vắng mặt; bị đơn anh Nguyễn Văn Đ đã được Tòa án triệu tập tham gia phiên tòa hợp lệ nhưng vắng mặt lần hai không lý do. Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt chị H, anh Đ là phù hợp với quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1, khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân:

Quan hệ vợ chồng giữa chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Văn Đ là quan hệ hôn nhân hợp pháp vì được xây dựng trên cơ sở tự nguyện và được Uỷ ban nhân dân xã A, huyện H, tỉnh Nam Định đăng ký kết hôn ngày 10-10-2011.

Xét yêu cầu xin ly hôn của chị H đối với anh Đ thì thấy: Trong suốt quá trình chung sống, do tính tình, quan điểm sống không hợp, vợ chồng không tin tưởng nhau, không chia sẻ trách nhiệm với nhau nên thường xuyên xảy ra mâu thuẫn. Chị H, anh Đ đã ly thân, chấm dứt quan hệ tình cảm, trách nhiệm từ tháng 01 năm 2023 cho đến nay. Trong suốt thời gian ly thân, chị H, anh Đ cũng

không có biện pháp để hòa giải, đoàn tụ gia đình. Anh Đ đã được tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng của Tòa án, biết việc chị H xin ly hôn nhưng không có văn bản ghi ý kiến của mình gửi cho Tòa án, không có mặt tại các buổi làm việc của Tòa án. Điều đó chứng tỏ anh Đ không có thiện chí hàn gắn tình cảm vợ chồng với chị H. Trên cơ sở xem xét ý kiến của chính quyền địa phương về tình trạng mâu thuẫn vợ chồng giữa chị H và anh Đ; căn cứ các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, lời khai của các đương sự đã có đủ cơ sở xác định: Mâu thuẫn vợ chồng giữa chị H và anh Đ đã trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, cần chấp nhận yêu cầu của chị H, cho chị H ly hôn anh Đ là phù hợp quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Văn Đ có năm con chung là cháu Nguyễn Hà Phương, sinh ngày 09-11-2012; cháu Nguyễn TH Hiền, sinh ngày 02-12-2014; cháu Nguyễn TH Nguyên, sinh ngày 31-5-2017; cháu Nguyễn Bảo Đại, sinh ngày 24-02-2019 và cháu Nguyễn Nhật Nam, sinh ngày 26-01-2021, hiện đều đang ở với chị H. Khi ly hôn, chị H có nguyện vọng nuôi dưỡng các con chung, không yêu cầu anh Đ cấp dưỡng nuôi con.

Xét yêu cầu của chị H về việc nuôi dưỡng, chăm sóc con chung chưa thành niên sau ly hôn thì thấy: Từ khi chị H và anh Đ ly thân, các con chung đều do chị H trực tiếp nuôi dưỡng, khi ly hôn, chị H xin được tiếp tục nuôi dưỡng các con chung, không yêu cầu anh Đ cấp dưỡng. Cháu Phương, cháu Hiền đã trên bảy tuổi có nguyện vọng ở với mẹ. Quá trình giải quyết vụ án, anh Đ không có ý kiến gì về việc nuôi dưỡng, chăm sóc con chung. Vì vậy, cần chấp nhận đề nghị của chị H, giao các con chung cho chị Nguyễn Thị H tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục; anh Đ không phải cấp dưỡng nuôi con cho chị H là phù hợp với quy định tại các Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình.

[4] Về tài sản: Chị H không yêu cầu Toà án giải quyết về tài sản. Từ khi Tòa án thụ lý giải quyết vụ án cho đến nay, anh Đ không có ý kiến, yêu cầu gì về việc giải quyết tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị H nộp án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 56 và các Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 1, điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 1, khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

1. Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Văn Đ.

2. Về nuôi con chung: Giao cháu Nguyễn Hà Phương, sinh ngày 09-11-2012; cháu Nguyễn TH Hiền, sinh ngày 02-12-2014; cháu Nguyễn TH Nguyên, sinh ngày 31-5-2017; cháu Nguyễn Bảo Đại, sinh ngày 24-02-2019 và cháu Nguyễn Nhật Nam, sinh ngày 26-01-2021 cho chị Nguyễn Thị H trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Đ không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con cho chị H. Chị H, anh Đ có mọi quyền, nghĩa vụ đối với con chung. Hiện các con chung đang do chị H nuôi dưỡng nên hai bên không phải bàn giao con cho nhau.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 147, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, chị Nguyễn Thị H phải nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tại biên lai số 0002734 ngày 16-8-2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hải Hậu. Chị Nguyễn Thị H đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND tỉnh+huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND xã Hải An;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ + VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ngô Thị Hòe